

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2017/HSST
Ngày 26/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tường Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Nghĩa và ông Hoàng Thanh Diện

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Phương – Thư ký

Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quảng Lộc, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST ngày 14/9/2017 đối với bị cáo: Nguyễn Đức P - sinh ngày 10/10/1998; sinh trú quán: Thôn P, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; không nghề nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 6/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị X; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/7/2017 cho đến nay. Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH T

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thanh H- Giám đốc công ty – vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Văn T, trú tại: Thôn L, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình- vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị M, trú tại: Thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình - có mặt

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Đức P bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 25/7/2017, Nguyễn Đức P cùng Nguyễn Minh H, sinh năm 2001 và Mai Xuân S, sinh năm 2001 ngồi chơi tại khu vực đường bê tông liên thôn, thuộc đội 1, thôn P, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Tại đây H nói với P và S: "Chữ hết tiền ăn, tiền mua thuốc lá rồi, dưới xe ô tô có bình ắc quy, xuống tháo đem đi bán lấy tiền ăn", P và S đồng ý. Sau đó H đi bộ đến xưởng gạch của anh Phạm Văn Lập (cậu ruột của H) tìm lấy 03 cái cò - lê (loại 15 – 17 – 19) và 01 cái mỏ - lét,

rồi quay lại gặp P và S. Cả ba đi bộ đến vị trí xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 73L – 6135, rơ – moóc biển kiểm soát 73R – 003.98 của Công ty TNHH T, do anh Trần Văn T quản lý, điều khiển đang dừng đỗ ở khu vực đường liên thôn, thuộc đội 1, thôn P, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, cách vị trí H, P và S ngồi chơi khoảng 15m. H, P và S dùng cờ - lê, mỏ - lết vận tháo rời các con ốc đầu nổi ở hai bình ắc quy, nhãn hiệu dongnai N150, loại PINACO 12V – 150AH, hình hộp chữ nhật, kích thước (50x25x25) cm nằm ở vị trí phía sau ca – bin, phía bên phải xe ô tô. Sau khi tháo rời được hai bình ắc quy trên, do phát hiện hai bình ắc quy được luồn khoá bằng dây xích không lấy ra được nên H đi bộ về nhà, lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu xám, biển kiểm soát 73K1 – 040.38 đi đến nhà bà Hoàng Thị Q (là bà ngoại H) ở cùng thôn lấy 01 cái lưới cửa sắt để trước hàng rào rồi về nhà cất xe. Sau đó, H mang theo lưới cửa cùng 01 chiếc quần dài màu vàng nhạt đi đến chỗ P và S. H đưa lưới cửa sắt cho P, S dùng bật lửa soi sáng cho P dùng lưới cửa và cửa đứt dây xích. Sau khi cửa đứt dây xích, cả ba đưa 01 bình ắc quy giấu ở bụi cây sát bờ sông G, phía trước đầu xe, còn 01 bình ắc quy vẫn để lại ở trên xe. H đi về nhà lấy xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, BKS 73K1 – 040.38 rồi cùng P chở bình ắc quy giấu ở bụi cây đến bán cho anh Trần Văn P, nhưng anh P không mua. H và P quay về rồi lần lượt chở 02 bình ắc quy đã lấy trộm được đem đến bán cho chị Nguyễn Thị M với số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Số tiền bán được, cả ba cùng nhau tiêu xài hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản tang vật vụ án số 20/HD ngày 27/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thị xã Ba Đồn xác định trị giá 02 bình ắc quy tại thời điểm P, H, S chiếm đoạt có giá trị: 5.220.000 đồng.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ: 02 bình ắc quy, nhãn hiệu Dongnai N150, loại PINACO 12V – 150AH, có hình hộp chữ nhật, mỗi bình có kích thước (50x25x25)cm, trọng lượng 38kg, thân bình màu trắng, nắp bình màu đen, đã quy sử dụng; 03 cái cờ - lê, làm bằng kim loại màu sáng, loại cỡ 15, 17, 19, dài lần lượt 19 cm, 21 cm, 23 cm; 01 chiếc quần dài, bằng vải, màu vàng nhạt, size 28; 01 chiếc bật lửa màu đỏ, trên thân máy có in 555. Ngày 11/8/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã trả lại 02 bình ắc nhãn hiệu Dongnai quy cho Công ty TNHH T.

Quá trình điều tra Nguyễn Đức P, Nguyễn Minh H và Mai Xuân S đã thoả thuận và hoàn trả lại số tiền 1.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thị M. Chị M đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì.

Liên quan trong vụ án có Nguyễn Minh H (sinh ngày 22/12/2001) và Mai Xuân S (sinh ngày 01/8/2001) đã cùng P tham gia thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, H và S chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thị xã Ba Đồn xử lý hành chính đối với H và S là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị M là người đã mua 02 bình ắc quy do P, H, S trộm cắp mà có. Tuy nhiên chị M không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Nên hành vi của chị M không cấu thành tội phạm "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà

có" quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ba Đồn chỉ giáo dục, răn đe.

Tại bản cáo trạng số 30/VKS-KT ngày 12/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo Nguyễn Đức P về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 138 các điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức P từ 06 đến 09 tháng tù; áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu huỷ 03 cái cờ - lê, làm bằng kim loại màu sáng, loại cỡ 15, 17, 19; 01 chiếc quần dài; 01 chiếc bật lửa.

XÉT THẤY

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Đức P đã thống nhất khai nhận: Vào khoảng 22 giờ, ngày 25/7/2017, lợi dụng sự chủ quan, sơ hở trong quản lý và bảo vệ tài sản của người khác, bị cáo cùng H, S đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 02 bình ắc quy, nhãn hiệu Dongnai N150, loại PINACO 12V – 150AH, có hình hộp chữ nhật, mỗi bình có kích thước (50x25x25) cm, trọng lượng 38kg, thân bình màu trắng, nắp bình màu đen, đã qua sử dụng của Công ty TNHH T, nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của đại diện nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn thống nhất và phù hợp. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt tại thời điểm phạm tội của Công ty TNHH T theo kết quả định giá của Hội đồng định giá trong Tố tụng Hình sự có trị giá 5.220.000 đồng. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định bị cáo Nguyễn Đức P phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Đức P thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây khó khăn trong việc khai thác và sử dụng tài sản, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe, có hiểu biết và nhận thức pháp luật nhất định nhưng không chịu học tập, rèn luyện lao động để tạo thu nhập chính đáng nhằm nuôi sống bản thân và giúp đỡ gia đình nhưng khi nghe H là người chưa thành niên rủ đi trộm cắp tài sản, bị cáo đã không can ngăn mà đồng ý ngay. Bị cáo đã cùng với H và S sử dụng cờ - lê, mỏ - lét vận tháo rời các con ốc để trộm cắp hai bình ắc quy tại xe ô tô Công ty TNHH T và cùng nhau đưa đi tiêu thụ lấy tiền tiêu xài cá nhân. Điều đó thể hiện bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật, coi thường pháp luật và sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy cần áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã

hội một thời gian nhất định để bị cáo có điều kiện sửa chữa, tu dưỡng, rèn luyện mình trở thành người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo về việc: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn; bị cáo cùng H, S đã thỏa thuận và hoàn trả đầy đủ số tiền 1.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thị M. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ và trả lại: 02 bình ắc quy, nhãn hiệu dongnai N150, loại PINACO 12V – 150AH cho Công ty TNHH T, đại diện Công ty không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với: 03 cái cờ - lê, làm bằng kim loại màu sáng, loại cỡ 15, 17, 19, dài lần lượt 19 cm, 21 cm, 23 cm; 01 chiếc quần dài, bằng vải, màu vàng nhạt, size 28; 01 chiếc bật lửa màu đỏ, trên thân máy có in 555 đều đã qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội hiện không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đức P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; các điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức P 6 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 28/7/2017)

II. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

III. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy 03 cái cờ - lê; 01 chiếc quần dài; 01 chiếc bật lửa (các vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, ngày 13/9/2017)

VI. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đức P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm báo cho bị cáo; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt tại phiên toà) hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với người vắng mặt tại phiên toà).

Nơi nhận:

- CA huyện TX Ba Đồn;
- VKSND TX Ba Đồn;
- Chi cục THADS TX Ba Đồn;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo, người liên quan;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Tưởng Thị Hà